

Số: 737/KH-PGDĐT

Hà Đông, ngày 05 tháng 7 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Kế hoạch số 2387/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Sở GDĐT Hà Nội về Kế hoạch thực hiện CCHC giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của UBND quận Hà Đông về Kế hoạch CCHC Nhà nước của quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025, phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

##### 1. Mục đích

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành GDĐT chuyên nghiệp, hiệu quả, phục vụ nhân dân; góp phần xây dựng nền hành chính của Thủ đô theo hướng hiện đại hóa; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của Thủ đô.

- Chuyên biến mạnh mẽ về công tác CCHC với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tinh gọn, hoạt động hiệu quả; ứng dụng hiệu quả thành tựu phát triển khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ thông tin nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước lĩnh vực giáo dục đào tạo.

- Trọng tâm của CCHC là cải cách TTHC và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nhằm tạo điều kiện tối đa cho người dân, giảm thiểu thời gian và chi phí thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân là mục tiêu phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp. Trọng tâm của CCHC là tiếp tục cải cách TTHC và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

##### 2. Yêu cầu

- Các đơn vị nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý của các đơn vị.



- Quán triệt phương châm 5 dễ “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát” trong triển khai công tác CCHC.

### 3. Các chỉ tiêu cụ thể

#### 3.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Phân đầu, Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của các đơn vị thuộc Top 10 Thành phố.

- Đến năm 2023, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng phục vụ đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo do Thành phố khảo sát (SIPAS) đạt trên 85%; phân đầu đến năm 2025 đạt tối thiểu từ 90 đến 95%.

#### 3.2. Cải cách thể chế

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo phải được rà soát, tham mưu các cấp lãnh đạo sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- 100% hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực GDĐT được cập nhật thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Ngành và mức độ triển khai thực hiện, dễ tra cứu và nắm bắt thông tin.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phụ huynh, học sinh tại các đơn vị.

#### 3.3. Cải cách thủ tục hành chính

- Phân đầu 100% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Tham mưu, rà soát 100% các TTHC để rút ngắn thời gian, đơn giản hóa hồ sơ giấy tờ công dân trong các TTHC lĩnh vực GDĐT.

- Đến năm 2025, phân đầu tỷ lệ người dân thực hiện các DVCTT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo.

#### 3.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Đến năm 2025, tinh giản tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Đến năm 2025, tối thiểu có 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính so với năm 2015.

- Giảm tối thiểu 20% đầu mối tổ chức bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015.

#### 3.5. Cải cách chế độ công vụ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp.

- 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành, kỹ năng số, về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu...

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/9/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

### 3.6. Cải cách tài chính công

- Tuân thủ đúng nguyên tắc và triển khai đầy đủ các quy định của cấp có thẩm quyền về cải cách tài chính công trong lĩnh vực GDĐT.

- Phân đấu giai đoạn 2021- 2025, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn quận được giao tự chủ tài chính thực hiện đúng kế hoạch của quận.

- Các đơn vị được giao dự toán thực hiện tiết kiệm chi tiêu thường xuyên theo quy định.

### 3.7. Chính quyền điện tử, chính quyền số

Phân đấu, 85% cuộc họp của các đơn vị được thực hiện thông qua hệ thống trực tuyến.

## II. Nhiệm vụ trọng tâm

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị về nội dung CCHC; nâng cao hiệu quả trong công việc hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ CCHC.

- Thường xuyên thông tin tuyên truyền về CCHC theo nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC được phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ của các đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC hàng năm, khắc phục tồn tại, khuyết điểm (nếu có) nâng cao chất lượng trong công tác CCHC của các đơn vị.

### 2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố liên quan đến lĩnh vực GDĐT, đảm bảo hợp pháp và phù hợp với thực tiễn của Ngành.

- 100% văn bản hành chính được ban hành đúng thể thức, thẩm quyền.

### 3. Cải cách TTHC

- Kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ GDĐT ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế để tham mưu với Sở GDĐT, UBND quận công bố theo quy định; thực hiện công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cổng dịch vụ công UBND quận.

- Rà soát các TTHC lĩnh vực giáo dục đang thực hiện thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND quận; tham mưu, đề xuất với UBND quận, UBND Thành phố bãi bỏ những TTHC không còn phù hợp. Phối hợp với Bộ phận Một cửa, một cửa liên thông để giải quyết các TTHC đúng thời gian quy định.



- Cập nhật, theo dõi, kiểm soát, tổng hợp và báo cáo hàng tháng kết quả giải quyết TTHC của đơn vị với UBND quận đúng thời gian quy định.

- Tham mưu, báo cáo với UBND quận để cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân trong giải quyết TTHC lĩnh vực giáo dục đào tạo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết mức độ 3, mức độ 4 đạt tỷ lệ 100%.

- Tăng cường tuyên truyền dưới nhiều hình thức đa dạng để tuyên truyền đến người dân đăng kí TTHC mức độ 4.

- Nâng cao chất lượng phục vụ trong việc phối kết hợp với Bộ phận Một cửa, một cửa liên thông để giải quyết các TTHC theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội, Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ và Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy cơ quan, đơn vị theo hướng giảm đầu mối tổ chức trung gian, giảm cấp phó, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể chịu trách nhiệm được nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Rà soát, tham mưu để giảm tối đa các đơn vị sự nghiệp. Nghiên cứu đề xuất thí điểm các mô hình tổ chức mới đảm bảo tinh gọn, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của các đơn vị.

- Thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục tham mưu chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang đơn vị tự chủ tài chính.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; cập nhật kiến thức liên quan đến kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống.

#### **6. Cải cách tài chính công**

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính- ngân sách đặc thù theo quy định; triển khai công tác tài chính- ngân sách tại các đơn vị sự nghiệp công lập khi triển khai thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị từ 01/7/2021 theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xác định và thực hiện mức chi tài chính hợp lý, hiệu quả theo kết quả công việc được giao ở các cơ quan, đơn vị theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn lực chi cho đầu tư phát triển. Tham mưu thí điểm thực hiện cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập. Xác định và thực hiện cơ chế quản lý tài chính thu, chi để tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quyền tự chủ nhằm giảm chi từ ngân sách nhà nước, tinh giản biên chế.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

### **7. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Thực hiện, triển khai các Chương trình, Đề án phát triển ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- Kết nối, khai thác tốt cơ sở dữ liệu của Thành phố về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực giáo dục đào tạo, xây dựng Thành phố thông minh.

- Tham khảo, tìm hiểu về mô hình Trường học thông minh trong giáo dục thông minh để học hỏi, áp dụng vào đơn vị nếu phù hợp.

- Đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả các ứng dụng CNTT để góp phần xây dựng Chính quyền điện tử của Quận, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động, giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 gắn với đơn giản hóa TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC.

- Gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với công tác CCHC; gắn kết chỉ tiêu triển khai ứng dụng CNTT với tiêu chí đánh giá thi đua trong các đơn vị.

### **III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

#### **1. Giai đoạn 2021-2023**

Dự kiến Sơ kết vào tháng 11/2023.

#### **2. Giai đoạn 2023-2025**

Dự kiến Tổng kết vào tháng 11/2025.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của Trưởng phòng GDĐT**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quận giao để xây dựng Kế hoạch cụ thể của ngành GDĐT quận nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm của đơn vị; trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, thời gian, sản phẩm cụ thể, phân công rõ trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, chuyên viên, viên chức thực hiện CCHC tại phòng GDĐT và các đơn vị trường học trên địa bàn quận.



- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Quận giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quận giao về Văn phòng HĐND&UBND Quận và phòng Nội vụ.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức về các nội dung CCHC gắn với Chủ đề công tác của Thành phố, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng DVCTT mức độ 3, mức độ 4, các vấn đề liên quan trực tiếp đến công tác CCHC lĩnh vực giáo dục đào tạo.

- Xây dựng và triển khai các Kế hoạch của ngành GDĐT về thực hiện CCHC như: Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2021; Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về CCHC năm 2021; Kế hoạch Tổ chức phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện nghiêm túc quy định việc đánh giá, chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC hàng năm khi được phân công.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh nhiệm vụ, phòng GDĐT chủ động đề xuất, bổ sung Kế hoạch, đề án bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ CCHC của quận hàng năm.

## **2. Trách nhiệm của đơn vị trường học**

- Các đơn vị trường học trên địa bàn quận xây dựng các Kế hoạch liên quan đến công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung CCHC theo Kế hoạch của ngành.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt về trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên về nội dung công tác CCHC của ngành và của đơn vị.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng GDĐT quận nếu để xảy ra tình trạng những nhiễu, làm khó, làm sai quy định, yêu cầu bổ sung hồ sơ ngoài quy định, trả lại hồ sơ nhiều lần cho một vụ việc. Đồng thời xử lý kiểm điểm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện có liên quan.

## **3. Chế độ báo cáo**

Các đơn vị gửi báo cáo theo yêu cầu để phòng GDĐT tổng hợp và báo cáo định kỳ báo cáo CCHC hàng năm về Văn phòng Sở theo các mốc thời gian: quý I trước ngày 01/3; quý II trước ngày 01/6; quý III trước ngày 01/12.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021- 2025 của ngành GDĐT quận, đề nghị các đơn vị trường học chủ động nghiên cứu và nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c)
- UBND quận (để b/c);
- Phòng Nội vụ
- LĐ, CV phòng GDĐT;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT.

TRƯỜNG PHÒNG



Phạm Thị Lệ Hằng

Phụ lục

LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025  
CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN HÀ ĐÔNG

(Kèm theo Kế hoạch số 737/KH- PGDDĐT ngày 05 tháng 7 năm 2021 của phòng GDDT quận Hà Đông)

TT	Tiêu chí	Chỉ tiêu cần đạt	Người thực hiện	Người phối hợp
A	<b>Giai đoạn 2021-2023</b>			
1	Cải cách thể chế	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tham mưu triển khai kịp thời các văn bản QPPL lĩnh vực GDDT để thực hiện theo quy định.</li><li>- 100% văn bản được cập nhật trên cổng thông tin của Ngành.</li><li>- 100% văn bản QPPL về phòng chống tham nhũng được tuyên truyền.</li><li>- Phần đầu 80% văn bản QPPL được cụ thể hóa và thực hiện.</li></ul>	D/c Diệu Anh (bộ phận văn phòng)	D/c Hoà (bộ phận văn phòng)
2	Cải cách TTHC	<ul style="list-style-type: none"><li>- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được trả đúng và trước hạn.</li><li>- 40% số lượng TTHC được đơn giản hóa và thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết và giảm chi phí.</li></ul>	D/c Bích Hậu (bộ phận chuyên môn cấp học MN); D/c Minh Lý (bộ phận chuyên môn cấp học TH); D/c Kim Sa (bộ phận chuyên môn cấp học THCS);	D/c Hoà (bộ phận văn phòng)



3	Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	Phần đầu đạt 4% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.	D/c Ngọc Dũng (bộ phận tổ chức)	D/c Tuyết Nhung (bộ phận kế toán)
4	Cải cách chế độ công vụ	- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp. - 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành, kỹ năng số, về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu...	D/c Ngọc Dũng (bộ phận tổ chức)	Các tổ chuyên môn: MN; TH; THCS
5	Cải cách tài chính công	- Tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính- ngân sách đặc thù theo quy định; triển khai công tác tài chính- ngân sách tại các đơn vị sự nghiệp công lập. - Xác định và thực hiện mức chi tài chính hợp lý, hiệu quả theo hướng tiết kiệm chi phí thường xuyên.	D/c Tuyết Nhung (bộ phận kế toán)	Các tổ chuyên môn: MN; TH; THCS
6	Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Phần đầu, 40% cuộc họp của các đơn vị được thực hiện thông qua hệ thống trực tuyến.	D/c Tuấn An (bộ phận CNTT)	Các tổ chuyên môn: MN; TH; THCS
<b>B Năm 2024 và năm 2025</b>				
1	Cải cách thể chế	- Tham mưu triển khai kịp thời các văn bản QPPL lĩnh vực GDDT để thực hiện theo quy định. - 100% văn bản được cập nhật trên cổng thông tin của Ngành.	D/c Diệu Anh (bộ phận văn phòng)	D/c Hoà (bộ)

		- 100% văn bản QPPL về phòng chống tham nhũng được tuyên truyền. - Phần đầu 100% văn bản QPPL được cụ thể hóa và thực hiện.		phần văn phòng)
2	Cải cách TTHC	- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được trả đúng hạn. - 80% số lượng TTHC được đơn giản hóa và thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết và giảm chi phí.	D/c Bích Hậu (bộ phận chuyên môn cấp học MN); D/c Minh Lý (bộ phận chuyên môn cấp học TH); D/c Kim Sa (bộ phận chuyên môn cấp học THCS);	D/c Hoà (bộ phận văn phòng)
3	Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	<del>- Giảm 5% biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.</del> - Phần đầu đạt 10% đơn vị sự nghiệp công tự chủ tài chính.	D/c Ngọc Dũng (bộ phận tổ chức)	D/c Tuyết Nhung (bộ phận kế toán)
4	Cải cách chế độ công vụ	- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp. - 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành, kĩ năng số, và kĩ năng phân tích và xử lý dữ liệu...	D/c Ngọc Dũng (bộ phận tổ chức)	Các tổ chuyên môn: MN; TH; THCS

5	Cải cách tài chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính- ngân sách đặc thù theo quy định; triển khai công tác tài chính- ngân sách tại các đơn vị sự nghiệp công lập.</li> <li>- Xác định và thực hiện mức chi tài chính hợp lý, hiệu quả theo hướng tiết kiệm chi phí thường xuyên.</li> </ul>	Đ/c Tuyết Nhung (bộ phận kế toán)	Các tổ chuyên môn: MN; TH; THCS
6	Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Phấn đấu, 85% cuộc họp của các đơn vị được thực hiện thông qua hệ thống trực tuyến	Đ/c Tuấn An (bộ phận CNTT)	Các tổ chuyên môn: MN; TH; THCS